

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2017/HSST

Ngày: 07/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P - GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Võ Thị Thanh Thúy
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Ngô Xuân Dật – Cán bộ hưu trí phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai và bà **Doãn Thị Lệ** – Cán bộ hưu trí phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai
- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông **Diệp Bảo Kiệt** - Cán bộ tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Đăng Khoa** - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 11 năm 2017, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 134/2017/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

VÕ THỊ DIỄM L, sinh năm 1995 tại Gia Lai; nơi ĐKNKTT: Tổ 03, phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai và chỗ ở: Tổ 06, phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Không. Con bà Võ Thị L, sinh năm 1967. Bị cáo chưa có chồng, con. Tiền án, tiền sự: Không. Ngày 28/4/2017 thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang và bị tạm giữ. Ngày 06/5/2017 bị khởi tố về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và bị tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Võ Thị Diễm L bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Võ Thị Diễm L là người sử dụng ma túy đá. Ngày 27/4/2017, L đã gọi điện thoại dò hỏi một số bạn bè để tìm mua ma túy đá về để sử dụng, L được một trong số bạn bè này cho số điện thoại của đối tượng tên T (không rõ họ tên, địa chỉ) nói có bán ma túy. L đã gọi điện thoại cho T để hỏi mua ma túy. T đồng ý và hẹn gặp L ở Khu công nghiệp TĐ, thành phố P để mua ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 27/4/2017, L đón xe taxi đi đến Khu công nghiệp TĐ, thành phố P gặp T, L đưa cho T số tiền 1.300.000 đồng; T bán cho L 02 gói ma túy đá, L cầm 02 gói ma túy cất vào người rồi đi về phòng trọ của nhà trọ 18/7 đường TT, thuộc Tổ 6, phường IK, thành phố P cất giấu. Đến tối cùng ngày L lấy một ít ma túy ra sử dụng, số còn lại L để trên bàn. Đến 15 giờ

ngày 28/4/2017 thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố P phối hợp cùng Công an phường IK, thành phố P phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Thu giữ của Võ Thị Diễm L 02 gói nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, được niêm phong theo quy định; L khai nhận là ma túy đá của L mua về để sử dụng. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P còn thu giữ của L 01 chiếc điện thoại di động hiệu Kechaoda K116 màu vàng nhạt, kèm sim số

Qua trưng cầu giám định, tại Bản Kết luận giám định số 157 ngày 05/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, đã kết luận: *“Chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong 2 gói nilon trong phong bì công văn niêm phong gửi giám định có tổng trọng lượng là 1,3245 gram ma túy loại Methamphetamine”*

Tại bản cáo trạng số 138/CTr - VKS ngày 02/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Võ Thị Diễm L về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 xử phạt bị cáo Võ Thị Diễm L với mức án từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án;

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại hồ sơ, nội dung bản cáo trạng cũng như các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để nhận định như sau:

Vào lúc 15 giờ ngày 28/4/2017, tại phòng trọ của nhà trọ 18/7 đường TT, thuộc Tổ 6, phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai, khi Võ Thị Diễm L đang tàng trữ 1,3245 gram ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II được ban hành kèm theo Nghị định 82/2013/NĐ - CP ngày 19/07/2013 về việc ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất. Việc sản xuất, vận chuyển, tàng trữ chất Methamphetamine phải tuân thủ theo quy định của pháp luật. Bị cáo Võ Thị Diễm L tàng trữ trái phép 1.3245gram chất ma túy loại Methamphetamine để sử dụng, đủ yếu tố cấu thành tội **“ Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Methamphetamine là ma túy có nguồn gốc tổng hợp, sử dụng lâu dài ảnh hưởng đến hệ thần kinh gây nên tình trạng ảo giác, hạn chế khả năng kiểm soát hành vi từ đó người nghiện thực hiện nhiều hành vi phạm tội khác. Bị cáo Võ Thị Diễm L là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc tàng trữ ma túy để sử dụng là hành vi nguy hiểm cho xã

hội, vi phạm chính sách quản lý độc quyền chất ma túy của nhà nước, góp phần gieo rắc đại dịch HIV – AIDS và những tệ nạn xã hội khác nhưng để thỏa mãn nhu cầu bản thân bị cáo vẫn thực hiện. Vì vậy cần áp dụng cho bị cáo một mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo bản thân tiến bộ là cần thiết. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Theo điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, điều khoản của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định hình phạt nhẹ hơn được áp dụng đối với hành vi phạm tội xảy ra trước thời điểm Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực. Trong cùng tội danh “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” thì mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn. Do đó Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt đối với bị cáo Võ Thị Diễm L.

Đối với đối tượng tên T, là người bị cáo Võ Thị Diễm L khai đã bán chất ma túy loại Methamphetamine cho L tại khu công nghiệp TĐ, thành phố P, quá trình điều tra do bị cáo L không biết rõ nhân thân, địa chỉ của đối tượng T, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được đối tượng T nêu trên, sẽ xem xét và xử lý sau.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Võ Thị Diễm L.

Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) phong bì số 157/PC54 ngày 05/5/2017, có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai là ma túy còn lại sau khi giám định được hoàn trả, xét đây là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Kechaoda K116 màu vàng nhạt, kèm sim số, bị cáo đã sử dụng điện thoại liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Thị Diễm L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017;

Xử phạt bị cáo Võ Thị Diễm L 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính ngày 28/4/2017.

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì số 157/PC54 ngày 05/5/2017, có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Kechaoda K116 màu vàng nhạt, kèm sim số (đã cũ, không kiểm tra máy móc bên trong)

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P).

- Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Võ Thị Diễm L phải nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND TP P;
- Công an TP P;
- Thi hành án DS TP P;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Võ Thị Thanh Thúy